

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ SA ĐÉC  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2022/HS-ST  
Ngày: 07-12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC-TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bé Mười**

**Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Đẹp và ông Nguyễn Văn Hai**

**- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.**

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Ái Diễm - Kiểm sát viên.**

Ngày 07 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp và Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Nhựt T**, sinh năm 2002 tại tỉnh Đồng Tháp

Nơi cư trú: Ấp N, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12

Dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Phạm Nhựt Q, sinh năm 1974 (chết) và bà Phạm Thị D1, sinh năm 1979

Vợ, con: chưa có

Tiền sự, tiền án: không

Bắt tạm giam: ngày 01/10/2022

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp

*Có mặt tại phiên tòa.*

**- Bị hại:**

**Anh Trần Hoài P**, sinh năm 1981 (*có mặt*)

Nơi cư trú: Phường H, thành phố L, tỉnh Kiên Giang

Chỗ ở: Phòng số 10, nhà trọ A, ấp H1, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ ngày 08/6/2022, Phạm Nhật T, Trần Hoài P, Nguyễn Văn T1 và người tên T2 (không rõ họ tên, địa chỉ) cùng uống rượu, bia tại nhà của T1 tọa lạc ấp M, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Trong lúc ngồi uống rượu, bia thì giữa P và T phát sinh cự cãi, P chửi mắng nên T bỏ về, sau đó, P điện thoại cho T tiếp tục chửi mắng nên T về nhà lấy một đoạn dây cáp bằng kim loại, màu nâu, dài khoảng 70cm, 02 đầu cáp có bấm 02 khoang bằng inox để vào cốp xe mô tô biển số 66S1-666.69 rồi điều khiển xe mô tô đi tìm P.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T đến nhà trọ số A, ấp H1, xã D, thành phố S thì gặp P đang đứng trong nhà trọ, T dừng xe và lấy ra đoạn dây cáp kim loại cầm trên tay và kêu P đi ra ngoài nói chuyện, nhưng P không đi ra nên T đến sát hàng rào và dùng đoạn dây cáp đánh hướng từ trên xuống trúng nhiều cái vào vùng trán bên trái và nhiều nơi trên vùng mặt của P.

Sau đó, P đi ra khỏi hàng rào thì bị T tiếp tục dùng đoạn dây cáp đánh về phía P theo hướng từ trên xuống, P dùng tay đỡ nên dây cáp trúng vào tay phải của P 02 cái. Sau đó, P và T nắm đoạn dây cáp tiếp tục giằng co nhau, T xô P ra và lên xe chạy đi, P đuổi theo nắm đuôi xe của T lại, thì bị mất đà té ngã.

Trên đường về nhà, T vứt đoạn dây cáp dưới kênh nước, thuộc ấp H1, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Sự việc được người dân trình báo đến Công an xã D, thành phố S.

Đối với P được người dân đưa đến bệnh viện đa khoa thành phố Sa Đéc cấp cứu, điều trị thương tích, đến ngày 13/6/2022 xuất viện.

Tại kết luận giám định số 293/TgT ngày 06/9/2022 của trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp về tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Hoài P như sau:

- Sẹo vết thương phần mềm cẳng tay phải, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương: 01%.

- Sẹo vết thương phần mềm trán trái, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương: 03%.

- Gãy 1/3 dưới xương trụ phải, can liền xấu. Tỷ lệ tổn thương 21%.

Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định tâm thần, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Hoài P do thương tích gây nên hiện tại là **24%** tại thời điểm giám định theo nguyên tắc cộng lùi tại Thông tư (khi có từ 02 tỷ lệ tổn thương trở lên).

### 3. Kết luận khác: Tồn thương trên do vật tày gây nên.

Đối với đoạn dây cáp T sử dụng gây thương tích cho anh P, T khai đã ném bỏ xuống dưới kênh nước thuộc ấp H1, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp nên không thu giữ được.

Quá trình điều tra, anh P yêu cầu bị cáo T bồi thường các khoản như sau:

- Tiền chi phí điều trị, tiền thuốc là 2.192.000 đồng;
- Tiền công lao động: 60 ngày x 350.000 đồng/ngày = 21.000.000 đồng;
- Tiền tổn bù đắp tổn thất tinh thần là 6.808.000 đồng
- Tổng cộng là: **30.000.000 đồng**.

Bị cáo T đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh P.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKSTPSĐ ngày 28/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc đã truy tố bị cáo **Phạm Nhựt T** về tội “**Cố ý gây thương tích**” theo **Điểm d Khoản 2 Điều 134** của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc trong phần tranh luận đã giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị:

Áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 134, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Phạm Nhựt T** về tội “**Cố ý gây thương tích**” với mức án **03 năm tù đến 04 năm tù**.

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại không có ý kiến tranh luận.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng nên các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án là hợp pháp, đúng theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời trình bày của bị hại, bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 293/TgT ngày 06/9/2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp và các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Qua đó đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 20 giờ ngày 08/6/2022, tại nhà trọ số A, ấp H1, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp, Phạm Nhật T dùng đoạn dây cáp bằng kim loại, màu nâu, dài khoảng 70cm, 02 đầu cáp có bấm 02 khoang bằng inox là hung khí nguy hiểm, đánh vào cơ thể anh Trần Hoài P, gây thương tích cho anh P với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 24%.

Bị cáo hiểu được sức khỏe, tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ. Hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác sẽ bị pháp luật xử lý. Bị cáo biết được đoạn dây cáp bằng kim loại là hung khí nguy hiểm, vì nói là vật cứng, nếu sử dụng để đánh vào cơ thể người khác sẽ gây ra thương tích, nếu trúng vào những vị trí hiểm yếu trên cơ thể sẽ dẫn đến chết người. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo là người đã thành niên, có tuổi đời còn trẻ, lẽ ra bị cáo phải biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, làm người công dân tốt và sống tuân thủ theo quy định pháp luật. Sự việc xuất phát từ việc bị cáo và anh P có mâu thuẫn nhau, cãi nhau trong lúc đang uống rượu, bia nên bị cáo bỏ về thì anh P có điện thoại chửi mắng, lẽ ra bị cáo phải bình tĩnh khi hết rượu, bia thì gặp nhau để nói chuyện hòa giải với nhau, thế nhưng với bản tính nóng nảy, bị cáo mang theo đoạn dây cáp bằng kim loại đi đến chỗ ở của anh P, bị cáo đã dùng đoạn dây cáp mang theo để đánh nhiều cái vào người anh P gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 24% để rồi đi vào con đường phạm tội.

Từ những phân tích trên cho thấy hành vi của bị cáo là đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

#### **Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:**

***“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:***

***a) Dùng hung khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;***

***b) .....***

***2. Phạm tội thuộc một các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:***

***....***

***đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến k khoản 1 Điều này”.***

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, làm ảnh hưởng xấu

đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận tội, không tranh luận, không bào chữa. Xét thấy, phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm, bắt bị cáo cách ly xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, tôn trọng tính mạng, sức khỏe của người khác, nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng*: Không có.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vì vậy cần áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt đối với bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*:

Anh Trần Hoài P yêu cầu bị cáo bồi thường tiền chi phí điều trị, tiền thuốc là 2.192.000 đồng, ngày công lao động bị mất là 21.000.000 đồng và tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 6.808.000 đồng, tổng cộng là 30.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh P, vì vậy cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này.

[7] *Về xử lý vật chứng*:

Quá trình điều tra, bị cáo trình bày đoạn dây cáp bị cáo sử dụng để đánh gây thương tích cho anh P được cắt ra từ 01 sợi dây cáp có sẵn ở nhà rồi bấm 02 đầu cáp 02 khoang bằng inox.

Qua điều tra, T đã giao nộp cho cơ quan điều tra 01 đoạn dây cáp giống với đoạn dây cáp mà T sử dụng để đánh anh P, cơ quan điều tra đã ghi nhận chụp ảnh lưu hồ sơ. T không yêu cầu nhận lại đoạn dây cáp, xét thấy đây là vật không có giá trị sử dụng, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

(Hiện vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý).

[8] *Về án phí*: Bị cáo Phạm Nhật T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Điểm đ Khoản 2 Điều 134, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

**Tuyên bố:** Bị cáo **Phạm Nhật T** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

**Xử phạt:** Bị cáo **Phạm Nhật T** mức án **03 năm 06 tháng tù** (*Ba năm sáu tháng tù*). Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2022 (ngày bắt tạm giam).

**Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự, Khoản 1 Điều 584, Điều 589, Điều 590 của Bộ luật dân sự. Chấp nhận sự thỏa thuận của các bên.

Bị cáo **Phạm Nhựt T** bồi thường cho anh **Trần Hoài P** các khoản như sau:

- Tiền chi phí điều trị, tiền thuốc là 2.192.000 đồng;
- Tiền công lao động: 60 ngày x 350.000 đồng/ngày = 21.000.000 đồng;
- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 6.808.000 đồng
- Tổng cộng là: **30.000.000 đồng**.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

**Về xử lý vật chứng**: Căn cứ vào Điểm c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

***Tịch thu tiêu hủy:***

- 01 đoạn dây cáp bằng kim loại dài 70cm, đường kính 08mm, màu nâu, đã qua sử dụng của bị cáo Phạm Nhựt T.

(Hiện vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2022).

**Về án phí**: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016

Bị cáo **Phạm Nhựt T** nộp **200.000 đồng** án phí hình sự sơ thẩm và **1.500.000 đồng** án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh DT; (1b)
- VKSND TP Sa Đéc; (2b)
- Công an TP Sa Đéc; (4b)
- Chi cục THA TP Sa Đéc; (1b)
- Sở Tư pháp; (1b)
- Thi hành án phạt tù; (1b)
- Những người tham gia tố tụng; (2b)
- Lưu VT, TP; (2b)
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Bé Mười**